

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2018/HS-ST
Ngày 19-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2018/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2018/HSST-QĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà A, sinh năm 1994, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ đổ bê tông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn K (đã chết) và bà Ngô Thị H, không rõ năm sinh; bị cáo có 04 em ruột; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giam ngày 02/02/2018, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Khu 5, xã Đ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; tạm trú: Số nhà 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: 30/4B khu phố B, phường B, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có mặt

2. Chị Trần Thị S, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; tạm trú: Số nhà 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phan Văn K, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú: Số nhà 154 đường Đ khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Anh Cao Thành P, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp H 3, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3. Anh Phan Ch, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú: Số nhà 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

4. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

5. Anh Đoàn Thành T, sinh năm 1955; địa chỉ: 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

6. Chị Phan Thị N, sinh năm 1996; địa chỉ: Xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

7. Chị Lương Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Tiên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

8. Chị Thái Thị P, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/02/2018, Phan Ch là cậu ruột của bị cáo tổ chức tất niên tại ki ốt có địa chỉ: 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Tham gia buổi tất niên gồm có bị cáo, Phan Văn K, Cao Thành P, Bùi Văn T, Nguyễn Văn Th, Đoàn Thành T, Phan Thị N, Lương Thị H, ngoài ra còn có Hà V, T, Th không rõ nhân thân lai lịch cùng ngồi ăn uống trên nền nhà trong ki ốt.

Trong quá trình ăn uống, Phan Văn K nói to tiếng, Bùi Văn T nhắc nhở K, K nói “Phòng của anh tôi tôi thích nói to” nên xảy ra mâu thuẫn. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T và Th đi về, khi vừa ra khỏi ki ốt của anh Ch, T rủ Th về ki ốt của T, cũng nằm trong khuôn viên số nhà 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, lấy mỗi người 1 con dao tự chế dài khoảng 50cm qua ki ốt của anh Ch đánh dần mặt anh K. Khi thấy T và Th mang dao qua, K bỏ ra ngoài chạy trốn, Th cầm dao đứng trước ki ốt còn T xông vào dùng tay trái nắm cổ áo của Hà A (do T nhầm lẫn giữa Hà A với Phan Văn K) và tay phải cầm dao kề vào cổ bị cáo, bị cáo vùng tay hất ra, T giơ dao lên định chém bị cáo thì anh P ngồi kế bên giơ tay phải lên đỡ, anh P bị T chém trúng 1 nhát vào tay phải gây thương tích. Thấy vậy, anh Ch đến ôm T để can thì bị dao của T đang cầm cắt trúng vào tay phải của anh Ch gây thương tích, bị cáo vùng chạy ra ngoài thì thấy Th đang cầm dao đứng ngoài sân trước cửa ki ốt nên bị cáo chạy vào trong bếp lấy 01 con dao làm bếp dài khoảng 30 cm chạy ra để phòng thân, lúc này bị cáo thấy T tự trượt chân té xuống nền gạch và con dao của T đã rơi xuống đất nên bị cáo cầm

dao mới lấy dưới bếp lên bằng tay phải và chém 02 nhát liên tiếp vào vùng thắt lưng và vai của T gây thương tích, thấy T bị chém thì Th để dao lại hiện trường và bỏ chạy. T đi về ki ốt của mình thì được vợ T là chị Trần Thị S đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa quận Thủ Đức. Còn anh Ch và anh P ngay khi bị gây thương tích đã được người thân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Hoàn Hảo.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng được mài nhọn đầu mũi dao;

- 01 con dao tự chế dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn ở đầu mũi dao;

- 01 con dao dùng trong sinh hoạt, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 30cm.

Căn cứ biên bản xác minh tại Bệnh viện quận Thủ Đức xác định tình trạng lúc vào viện của Bùi Văn T như sau: Vết thương ngực sau giữa hai xương bả vai 20x08cm, không rõ độ sâu, không dấu phì phò màng phổi; vết thương vùng thắt lưng khoảng 40x10cm không rõ độ sâu, 02 vết thương chảy nhiều máu, khi khám sát kèm cục máu đông to.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0111/GDPY/2018 ngày 09/02/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận Thương tích của Bùi Văn T:

1. Dấu hiệu Ch qua giám định:

- Vết thương thắt lưng hông phải gây tổn thương màng phổi đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải, hiện còn dịch màng phổi phải lượng ít, tỷ lệ 16%;

- Tổn thương gãy cung sau xương sườn số XI bên phải, tỷ lệ 03%;

- Vết thương giữa hai bên vai kích thước 27x0,2cm và vết thương thắt lưng hông phải kích thước 26x0,2cm, tỷ lệ 07%.

2. Tổng tỷ lệ thương tích cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 24%.

3. Kết luận khác: Vật sắc.

Đối với thương tích của Phan Ch, Bệnh viện đa khoa Hoàn Hảo cung cấp như sau: Vết thương bàn tay phải kích thước 5x2cm, mất đuôi ngón 5.

Đối với thương tích của Cao Thành P, Bệnh viện đa khoa Hoàn Hảo cung cấp như sau: Vết thương rách da bàn tay phải dài khoảng 10cm.

Ngày 02/02/2018 anh Phan Ch, Cao Thành P có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định thương tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định pháp y về thương tích số 0111/GDPY/2018 ngày 09/02/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai.

* Đối với hành vi của Bùi Văn T và có sự giúp sức của Nguyễn Văn Th sử dụng dao qua ki ốt của anh Phan Ch và anh T đã gây thương tích cho anh Phan Ch và Cao Thành P nhưng do anh Ch, anh P có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành Ch đối với Bùi Văn T, Nguyễn Văn Th về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác theo qui định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Cáo trạng số 135/QĐ-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Hà A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xử phạt bị cáo Hà A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng được mài nhọn đầu mũi dao; 01 con dao tự chế dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn ở đầu mũi dao; 01 con dao dùng trong sinh hoạt, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 30cm.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Thu H là vợ của bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại Bùi Văn T số tiền thuốc và tiền viện phí là 8.000.000 đồng. Anh T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 01/02/2018, tại địa chỉ 154 đường Đ, khu phố N 1, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, anh Phan Ch tổ chức tiệc cưới, quá trình ăn uống giữa K và T có xảy ra mâu thuẫn, đến khoảng 21 giờ 00, T và Th về phòng của mình cũng nằm trong khuôn viên số nhà 154, khu

phố N 1, phường B và lấy mỗi người 1 con dao tự chế dài khoảng 50cm quay lại ki-ốt của anh Ch. Th cầm dao đứng ngoài sân còn T cầm dao xông vào dùng tay trái túm cổ áo bị cáo, tay phải kều dao vào cổ bị cáo, bị cáo vùng tay hất ra, T giờ dao lên định chém bị cáo, anh P giờ tay phải lên đỡ bị T chém trúng 1 nhát vào tay, anh Ch đến ôm T để can thì bị dao của T cắt trúng vào tay phải của anh Ch, bị cáo vùng chạy ra ngoài thì thấy Th đang cầm dao đứng trước ngoài sân trước cửa ki-ốt nên chạy vào bếp lấy 01 con dao dài khoảng 30 cm chạy ra, lúc này bị cáo thấy T té xuống nền gạch và con dao đã rơi xuống đất nên bị cáo cầm dao bằng tay phải và chém 02 nhát liên tiếp vào vùng thắt lưng và vai của T gây thương tích tỷ lệ 24% tại thời điểm giám định.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ là bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0111/GĐYT/2018 ngày 09/02/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Hà A lấy 01 con dao làm bếp (là hung khí nguy hiểm) dài khoảng 30 cm dùng tay phải và chém 02 nhát liên tiếp vào vùng thắt lưng và vai của T gây thương tích với tỷ lệ 24% đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. *Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) *Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

.....

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

.....

đ. *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*”

Như vậy, Cáo trạng truy tố số 135/QĐ-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Hà A về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù

tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả, việc phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ việc bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, tại Cơ quan điều tra anh T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt anh T có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Xét, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bản thân bị cáo cũng là lao động Ch trong gia đình, mức án do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đủ để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng được mài nhọn đầu mũi dao; 01 con dao tự chế dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn ở đầu mũi dao; 01 con dao dùng trong sinh hoạt, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 30cm bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hà An 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng được mài nhọn đầu mũi dao; 01 con dao tự chế dài khoảng 50cm,

cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn ở đầu mũi dao; 01 con dao dùng trong sinh hoạt, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 30cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An – bút lục số 145).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an TX Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC 81 Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa